

Bản án số: 11 /2021/HSST  
Ngày 18/3/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ - TỈNH GIA LAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vương Đức Phượng
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Siu Tư Lul và bà Đỗ Thị Giang
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thanh Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:* Ông Trần Thế Bằng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 3 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐXXST – HS ngày 01 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc T (tên gọi khác “Tèo Toàn”), sinh ngày 13/11/1994, tại huyện C, tỉnh Gia Lai. Nơi Đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Cha: Nguyễn Xuân T1, sinh năm: 19xx; Mẹ: Tô Thị Lê T2; sinh năm: 19XX; Gia đình có 06 chị em. Bị cáo là con thứ 5 trong gia đình. Vợ: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm: 19xx (đã ly hôn năm 2019). Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 20xx và nhỏ nhất sinh năm 20xx. Hiện đang ở với mẹ là chị Nguyễn Thị Thu H ở xã I, huyện C, Gia Lai. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 17/12/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Chư Sê xử tù có thời hạn 09 tháng 27 ngày về tội “*Bắt, giữ người trái pháp luật*” và được trả tự do tại Tòa án, trở về thôn M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai tiếp tục sinh sống. Đã được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/9/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

1. Nguyễn Thị Kiều H, sinh năm 20xx; Địa chỉ: Làng S, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai. (vắng mặt)
2. Nguyễn H, sinh năm 20xx; Địa chỉ: Thôn xx, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai. (vắng mặt)
3. Trần Ngọc T (tên gọi khác M), sinh ngày 26/8/20xx; Địa chỉ: Tổ dân phố xx, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai. (vắng mặt)

Người đại diện theo pháp luật là ông Trần Xuân T và bà Mai Thị Thanh N (là bố, mẹ của Trần Ngọc T). Địa chỉ: Tổ dân phố XX, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai. (vắng mặt)

4. Nguyễn Công T, sinh ngày 10/12/20xx; Địa chỉ: Thôn C, xã I, huyện P, tỉnh Gia Lai. (vắng mặt)

Người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn P và bà Võ Thị V (là bố, mẹ của Nguyễn Công T) Địa chỉ: Thôn C, xã I, huyện P, tỉnh Gia Lai. (vắng mặt)

5. Phạm Minh Q, sinh năm 20xx; Địa chỉ: Thôn H, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai. (vắng mặt)

6. Đặng Thị H, sinh năm 19xx; Địa chỉ: Thôn H, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai. (vắng mặt)

7. Vũ Hải Thanh S, sinh năm 19xx; Địa chỉ: Tổ dân phố xx, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai. (vắng mặt)

8. Lê Đức Q, sinh ngày 10/9/20xx; Địa chỉ: Thôn xx, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai (vắng mặt).

Người đại diện theo pháp luật là ông Lê Đức D; Địa chỉ: Tổ dân phố xx, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai. Và bà Nguyễn Thị H; Địa chỉ: Thôn xx, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai (là bố, mẹ của Lê Đức Q) (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc T, sinh năm 19xx tại huyện C, tỉnh Gia Lai, đang ở tại Thôn M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai, là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, không có công việc ổn định. Khoảng tháng 8 năm 2020, T lên TP.P, tỉnh Gia Lai chơi và có quen biết với một người tên “Lý” (không xác định được lai lịch địa chỉ cụ thể) có bán ma túy “đá”, T đã vài lần mua ma túy “đá” của “Lý”, mỗi lần mua một lượng ma túy “đá” với giá từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng, sau đó mang về nhà mình tại Thôn M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai cất giấu với mục đích để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra qua chơi bởi Toàn có quen biết và cùng sử dụng ma túy với nhiều đối tượng nghiện ma túy khác như Trần Ngọc Thi- sinh ngày 26/8/2003, trú tại Tổ dân phố xx, TT. C, huyện C; Nguyễn H- sinh ngày 22/11/20xx, trú tại Thôn xx, xã I, huyện C; Nguyễn Thị Kiều H- sinh ngày 05/3/20xx, trú tại Làng H, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai (là bạn gái của T); Nguyễn Công T - sinh ngày 10/12/20xx, trú tại Thôn C, xã I, huyện P, tỉnh Gia Lai; Lê Đức Q- sinh ngày 10/9/20xx, trú tại Thôn xx, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai và nhiều đối tượng khác nhưng T không nhớ hết được. Từ khoảng tháng 8 năm 2020 T đã vài lần rủ một số đối tượng ở trên đến nhà của mình ở Thôn M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai và cung cấp ma túy, bộ dụng cụ sử dụng ma túy cho các đối tượng trên sử dụng, nhưng không nhớ chính xác số lần, thời gian và số người cụ thể.

Ngày 12/09/2020, vào khoảng 12 giờ trưa khi Nguyễn H và Trần Ngọc T đến chơi, T đã đưa ma túy “đá” và bộ dụng cụ để sử dụng ma túy cho các đối tượng trên sử dụng tại nhà của mình tại thôn M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai. Đến khoảng 18 giờ T dẫn “Tý” và Nguyễn Công T xuống nhà mình chơi cho biết nhà, lúc này có H đang ở sẵn trong nhà và Vũ Thành S- sinh ngày 11/02/19XX, trú tại TDP xx, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai lên để gặp T và sử dụng ma túy cùng. Quá trình ngồi chơi Tý có hỏi T còn ma túy không lấy ra chơi. T đã đồng ý và lấy ma túy bỏ vào trong “nỏ” có sẵn trong nhà của mình và

cùng sử dụng ma túy với các đối tượng trên. Sử dụng được một lúc thì Toàn đứng dậy rời đi trước.

Đến khoảng 19 giờ 15 phút Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê phối hợp với Công an thị trấn Chư Sê kiểm tra điểm sử dụng trái phép chất ma túy tại thôn M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai phát hiện các đối tượng gồm:

1. Nguyễn Công T, sinh ngày 10/12/20xx, trú tại thôn C, xã I, huyện P, tỉnh Gia Lai.

2. Nguyễn H, sinh năm 20xx, trú tại thôn xx, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

Có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà Nguyễn Quốc T, sinh năm 19xx, trú tại thôn M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai.

Quá trình kiểm tra đã phát hiện, thu giữ:

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy.

- 02 (hai) bật lửa đã bị tháo bộ phận đánh lửa.

- 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh dương, dài khoảng 2cm.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo SX gắn biển kiểm soát 81P1 – 16860.

(Các đối tượng khai nhận bộ dụng cụ sử dụng ma túy là của Nguyễn Quốc Toàn cung cấp – được niêm phong trong hộp giấy ghi Mẫu số 1)

Đến 21 giờ 15 phút ngày 12/09/2020, Nguyễn Quốc T đã đến Công an thị trấn C đầu thú và khai nhận về hành vi vi phạm của bản thân.

Quá trình đối tượng ra đầu thú thu giữ tang vật gồm:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng (tình trạng máy hư hỏng không khởi động được).

- Tiền Việt Nam: 6.110.000 đồng (Sáu triệu một trăm mười ngàn đồng)

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Honda gắn biển kiểm soát 81P1 – 14117.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê đã đưa Nguyễn Quốc Toàn về nhà tại thôn M, thị trấn C, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai và yêu cầu T giao nộp các đồ vật tài liệu liên quan khác, tại đây, T đã giao nộp:

- 01 (một) khẩu súng màu đen có 01 (một) hộp tiếp đạn, bên trong hộp tiếp đạn chứa 01 (một) viên đạn (chưa xác định chủng loại)

(Toàn khai nhận khẩu súng này là do T mua từ tháng 7/2020 của một người không rõ lai lịch với giá 3.000.000đ (ba triệu đồng) mang về cất giấu để phòng thân – được niêm phong trong hộp giấy có đóng dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C)

- Ngày 14/09/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra quyết định số: 134/QĐ, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai giám định đối với chất màu trắng nghi ma túy bám dính trong bộ dụng cụ sử dụng nói trên.

- Ngày 19/9/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai đã có Kết luận giám định số 695/KLGD, kết luận: *Chất màu trắng dính trong ống thủy tinh uốn cong, trong hộp giấy niêm phong, ghi “Mẫu số 1” gửi giám định là ma túy, loại **Methamphetamine**, do lượng mẫu ít nên không cân được khối lượng.*

- Ngày 19/09/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê đã có Quyết định trưng cầu giám định số 135/QĐ trưng cầu Phân viện khoa học kỹ thuật hình sự tại TP. Hồ Chí Minh giám định xác định về chủng loại, tính năng

đối với 01 (một) khẩu súng và 01 (một) hộp tiếp đạn chứa 01 (một) viên đạn thu giữ trong vụ án nói trên.

- Ngày 21/9/2020 Phân viện khoa học kỹ thuật hình sự tại Tp. Hồ Chí Minh đã có kết luận số 4085/C09B kết luận:

+ 01 (một) khẩu súng ngắn bằng kim loại màu đen, hiệu COL'T GOVERNMENT model 45, số hiệu YB19-1015 và 01 (một) hộp tiếp đạn gởi giám định là công cụ hỗ trợ, không phải vũ khí quân dụng – phương tiện kỹ thuật quân sự hoặc có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng. Súng sử dụng để bắn được với đạn cao su, hơi cay và đạn nổ uy hiếp cỡ 9x22 mm. Hiện tại súng còn đủ các bộ phận, lắp ráp đúng vị trí và bắn được đạn nổ.

+ 01 (một) viên đạn màu vàng, đít đạn ký hiệu OZK 9mm.P.A gửi giám định là đạn cao su cỡ (9x22)mm; loại đạn này là đạn công cụ hỗ trợ không phải vũ khí quân dụng – phương tiện kỹ thuật quân sự hoặc có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng.

### **Về Vật chứng:**

- Tang vật là bộ dụng cụ sử dụng ma túy và vỏ bao gói được hoàn trả sau giám định gồm 01 (một) bì công văn của Phòng KTHS Công an tỉnh Gia Lai, cụ thể: Bì công văn ghi số 695/PC09 ngày 19/9/2020 của Phòng KTHS Công an tỉnh Gia Lai chứa: 01 (một) chai nhựa, trên nắp chai có 02 lỗ, trong đó 01 lỗ được gắn vào 01 đoạn ống nhựa màu vàng, dài 30 cm và 01 lỗ còn lại được gắn 01 ống thủy tinh uốn cong có một đầu phình to dạng hình cầu cùng vỏ bao gói sau giám định.

- 02 (hai) bật lửa đã bị tháo bộ phận đánh lửa.

- 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh dương, dài khoảng 2cm.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng (tình trạng máy hư hỏng không khởi động được).

- Tiền Việt Nam: 6.110.000 đồng (Sáu triệu một trăm mười ngàn đồng).

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 81P1-14117 mà Nguyễn Quốc T sử dụng, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của bà Đặng Thị H, sinh năm 19xx, HKTT tại thôn H, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai, cho con trai là Phạm Minh Q, sinh năm 20xx, HKTT tại thôn H, thị trấn C, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai mượn để đi chơi vào tối ngày 12/9/2020, sau đó T mượn của Q để đi về nhà. Q không biết việc Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của T. Xe có giấy đăng ký theo quy định. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà H, bà H đã nhận lại tài sản là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo SX, BKS: 81P1 – 16860 mà Nguyễn Công T sử dụng, quá trình xác minh xác định đây là tài sản của bà Võ Thị V (là mẹ đẻ của T), sinh năm: 1973, HKTT tại thôn C, xã I, huyện P, tỉnh Gia Lai. Tại đã mượn chiếc xe này để sử dụng vào ngày 12/9/2020 để đi đến nhà Nguyễn Quốc T; Bà V không biết việc T sử dụng xe để đi đến nhà của Nguyễn Quốc T sử dụng trái phép chất ma túy. Xe có giấy đăng ký theo quy định. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà V, bà V đã nhận lại tài sản.

- 01 (một) khẩu súng và 01 (một) hộp tiếp đạn chứa 01 (một) viên đạn ngày 7/01/2021 UBND huyện Chư Sê đã có Quyết định số: 01/QĐ-UBND xử

tịch thu khẩu súng, 01 hộp tiếp đạn chứa 01 viên và xử phạt hành chính là phạt tiền với số tiền 15.750.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê đã chuyển tang vật đến đội CSQLHC về TTXH Công an huyện Chư Sê để xử lý theo thẩm quyền.

Tại Bản cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 21/01/2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên xử bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Áp dụng tại điểm a, b, c khoản 2, Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc T từ 08 năm đến 09 năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 12/9/2020.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và vỏ bao gói được hoàn trả sau giám định gồm 01 (một) bì công văn của Phòng KTHS Công an tỉnh Gia Lai, cụ thể: Bì công văn ghi số 695/PC09 ngày 19/9/2020 của Phòng KTHS Công an tỉnh Gia Lai chứa: 01 (một) chai nhựa, trên nắp chai có 02 lỗ, trong đó 01 lỗ được gắn vào 01 đoạn ống nhựa màu vàng, dài 30 cm và 01 lỗ còn lại được gắn 01 ống thủy tinh uốn cong có một đầu phình to dạng hình cầu cùng vỏ bao gói sau giám định; - 02 (hai) bật lửa đã bị tháo bộ phận đánh lửa; 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh dương, dài khoảng 2cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng (tình trạng máy hư hỏng không khởi động được);

- Bảo thủ số tiền: 6.110.000 đồng (Sáu triệu một trăm mười ngàn đồng) để đảm bảo công tác thi hành án.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 81P1-14117 mà Nguyễn Quốc T sử dụng, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của bà Đặng Thị H, sinh năm 19xx, HKTT tại thôn H, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai, cho con trai là Phạm Minh Q, sinh năm 20xx, HKTT tại thôn H, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai mượn để đi chơi vào tối ngày 12/9/2020, sau đó T mượn của Q để đi về nhà. Q không biết việc Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của T. Xe có giấy đăng ký theo quy định. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà H, bà H đã nhận lại tài sản là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo SX, BKS: 81P1 – 16860 mà Nguyễn Công T sử dụng, quá trình xác minh xác định đây là tài sản của bà Võ Thị V (là mẹ đẻ của T), sinh năm: 19xx, HKTT tại thôn C, xã I, huyện P, tỉnh Gia Lai. T đã mượn chiếc xe này để sử dụng vào ngày 12/9/2020 để đi đến nhà Nguyễn Quốc T; Bà V không biết việc T sử dụng xe để đi đến nhà của Nguyễn Quốc T sử dụng trái phép chất ma túy. Xe có giấy đăng ký theo quy định. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà V, bà V đã nhận lại tài sản là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

- 01 (một) khẩu súng và 01 (một) hộp tiếp đạn chứa 01 (một) viên đạn ngày 7/01/2021 UBND huyện Chư Sê đã có Quyết định số: 01/QĐ-UBND xử tịch thu khẩu súng, 01 hộp tiếp đạn chứa 01 viên và xử phạt hành chính là phạt tiền với số tiền 15.750.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã chuyển tang vật đến đội CSQLHC về TTXH Công an huyện C để xử lý theo thẩm quyền. Là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: không.

**Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: buộc bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Sê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ kết tội đối với bị cáo:

Xét thấy lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo phạm tội như sau:

Từ tháng 8 năm 2020, Nguyễn Quốc T đã nhiều lần rủ một số đối tượng là Trần Ngọc T, Nguyễn H, Nguyễn Thị Kiều H, Nguyễn Công T, Lê Đức Q đến nhà mình tại thôn M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai để sử dụng, cung cấp ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy cho các đối tượng trên sử dụng nhưng không nhớ chính xác số lần, thời gian và số người cụ thể. Lần cụ thể nhất vào lúc 12 giờ trưa ngày 12/09/2020, T đã đưa ma túy “đá” và bộ dụng cụ để sử dụng ma túy cho Nguyễn H và Trần Ngọc T sử dụng. Đến 18 giờ cùng ngày, T lấy ma túy bỏ vào trong “nỏ” có sẵn trong nhà của mình và cùng sử dụng ma túy với “Tý”, Nguyễn Công T, Nguyễn H, Vũ Thành S. Như vậy Nguyễn Quốc T đã nhiều cung cấp ma túy, dụng cụ và cho nhiều người cùng sử dụng ma túy tại nhà riêng của mình rong đó có Nguyễn Công T, sinh ngày 10/12/2004; Trần Ngọc T, sinh ngày 26/8/2003 và Lê Đức Q, sinh ngày 10/9/2004 đến thời điểm vi phạm chưa đủ 18 tuổi. Do đó hành vi của Nguyễn Quốc T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm a, b, c khoản 2, Điều 255 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung là “*Phạm tội 02 lần trở lên*”, “*Đối với 02 người trở lên*”, “*Đối với người từ*

đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi”. Như Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội:

Xét về nhân thân bị cáo thì thấy rằng: Ngày 17/12/2014 Tòa án nhân dân huyện Chư Sê xử tù có thời hạn 09 tháng 27 ngày và được trả tự do tại Tòa. Nguyễn Quốc T trở về thôn M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai tiếp tục sinh sống. Đã được xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú. Trong quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải. Đây là các tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, sẽ được Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Hành vi của Nguyễn Quốc T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Ma túy là một tệ nạn xã hội, sử dụng ma túy gây nguy hại đến sức khỏe bản thân người nghiện, làm băng hoại đạo đức lối sống, làm khánh kiệt kinh tế gia đình, là một trong những nguyên nhân lây nhiễm HIV, làm phát sinh các tội phạm khác. Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy; bị cáo đã có tiền án về tội ít nghiêm trọng, tuy đã được xóa án song vẫn coi là có nhân thân xấu, đồng thời bị cáo cũng là người nghiện ma túy vì lẽ đó phải xử phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về các hành vi khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Quốc T, Trần Ngọc T, Nguyễn Công T, Nguyễn H, Lê Đức Q đã vi phạm khoản 1, điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 Quy định xử phạt VPHC lĩnh vực Phòng chống tệ nạn xã hội. Công an huyện Chư Sê đã ra Quyết định xử phạt hành chính với mức phạt tiền 750.000 đ (bảy trăm năm mươi ngàn đồng) đối với Nguyễn H. Là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Đối với ba đối tượng: Nguyễn Công T, sinh ngày 10/12/2004; Trần Ngọc T, sinh ngày 26/8/2003 và Lê Đức Q, sinh ngày 10/9/2004 đến thời điểm vi phạm, ba đối tượng trên chưa đủ 18 tuổi, do đó đề xuất ra quyết định xử phạt với mức phạt tiền 375.000 đ (ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng)/một đối tượng. Là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Thị Kiều H là đối tượng không có nơi cư trú rõ ràng và ổn định, Công an huyện Chư Sê đã phối hợp Công an thị trấn C tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Hiện Nguyễn Thị Kiều H đang cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Tư vấn và cai nghiện ma túy tỉnh Gia Lai.

Đối với Vũ Thành S khai nhận không có sử dụng ma túy cùng với Nguyễn Quốc T, hiện không có mặt tại địa phương và đối tượng “Tý” (chưa xác

định được họ tên, địa chỉ) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tiếp tục xác minh, khi đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định. Là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng tên “Lý” là người bán ma túy cho Nguyễn Quốc Toàn, hiện chưa xác định được nhân thân và lai lịch và địa chỉ cụ thể, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C sẽ tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ tiến hành xử lý theo pháp luật.

Đối với hành vi của Nguyễn Quốc T là mua, cất giấu 01 (một) khẩu súng và 01 (một) hộp tiếp đạn chứa 01 (một) viên đạn đã thu giữ, qua điều tra xác định khẩu súng này là do T mua từ tháng 7/2020 của một người không rõ lai lịch với giá 3.000.000 đồng mang về cất giấu để phòng thân. Hành vi trên của Nguyễn Quốc T là tàng trữ trái phép công cụ hỗ trợ đã vi phạm vào điểm c, Khoản 5, Điều 10 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Thủ tướng chính phủ Quy định về xử phạt VPHC trong lĩnh vực Phòng chống tệ nạn xã hội với mức phạt tiền từ 10.000.000đ đến 20.000.000 đ. Công an huyện Chư Sê đã chuyển hồ sơ vụ vi phạm trên đến UBND huyện Chư Sê ra Quyết định xử phạt VPHC trong lĩnh vực ANTT đối với Nguyễn Quốc T với mức phạt tiền là 15.750.000 đồng, tịch thu 01 (một) khẩu súng và 01 (một) hộp tiếp đạn chứa 01 (một) viên đạn giao Đội CSQLHC về TTXH Công an huyện C xử lý theo quy định; phạt tiền 750.000đ (bảy trăm năm mươi ngàn đồng) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng đã bán súng cho T Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê tiếp tục xác minh để xử lý theo quy định. Do đó không xem xét trong vụ án này.

[6]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu và tiêu hủy bộ dụng cụ sử dụng ma túy và vỏ bao gói được hoàn trả sau giám định gồm 01 (một) bì công văn của Phòng KTHS Công an tỉnh Gia Lai, cụ thể: Bì công văn ghi số 695/PC09 ngày 19/9/2020 của Phòng KTHS Công an tỉnh Gia Lai chứa: 01 (một) chai nhựa, trên nắp chai có 02 lỗ, trong đó 01 lỗ được gắn vào 01 đoạn ống nhựa màu vàng, dài 30 cm và 01 lỗ còn lại được gắn 01 ống thủy tinh uốn cong có một đầu phình to dạng hình cầu cùng vỏ bao gói sau giám định. 02 (hai) bật lửa đã bị tháo bộ phận đánh lửa. 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh dương, dài khoảng 2cm. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng (tình trạng máy hư hỏng không khởi động được).

- Đối với số tiền 6.110.000 đồng (Sáu triệu một trăm mười ngàn đồng) là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến vụ án do đó cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 81P1-14117 mà Nguyễn Quốc T sử dụng, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của bà Đặng Thị H, sinh năm 19xx, HKTT tại thôn H, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai, cho con trai là Phạm Minh Q, sinh năm 20xx, HKTT tại thôn H, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai mượn để đi chơi vào tối ngày 12/9/2020, sau đó T mượn của Q để đi về nhà. Q không biết việc Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Toàn. Xe có giấy đăng ký theo quy định. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà H, bà H đã nhận lại tài sản là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.



- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo SX, BKS: 81P1 – 16860 mà Nguyễn Công T sử dụng, quá trình xác minh xác định đây là tài sản của bà Võ Thị V (là mẹ đẻ của T), sinh năm: 1973, HKTT tại thôn C, xã I, huyện P, tỉnh Gia Lai. T đã mượn chiếc xe này để sử dụng vào ngày 12/9/2020 để đi đến nhà Nguyễn Quốc T; Bà V không biết việc T sử dụng xe để đi đến nhà của Nguyễn Quốc T sử dụng trái phép chất ma túy. Xe có giấy đăng ký theo quy định. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà V, bà V đã nhận lại tài sản là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

- Đối với 01 (một) khẩu súng và 01 (một) hộp tiếp đạn chứa 01 (một) viên đạn ngày 7/01/2021 UBND huyện Chư Sê đã có Quyết định số: 01/QĐ-UBND xử tịch thu khẩu súng, 01 hộp tiếp đạn chứa 01 viên và xử phạt hành chính là phạt tiền với số tiền 15.750.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã chuyển tang vật đến đội CSQLHC về TTXH Công an huyện Chư Sê để xử lý theo thẩm quyền. Là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[7]. Về hình phạt bổ sung: bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có tài sản riêng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên xử:** Bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm a, b, c khoản 2, Điều 255; Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc T **08** (tám) năm tù. Thời hạn giam tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 12/9/2020.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và vỏ bao gói được hoàn trả sau giám định gồm 01 (một) bì công văn của Phòng KTHS Công an tỉnh Gia Lai, cụ thể: Bì công văn ghi số 695/PC09 ngày 19/9/2020 của Phòng KTHS Công an tỉnh Gia Lai chứa: 01 (một) chai nhựa, trên nắp chai có 02 lỗ, trong đó 01 lỗ được gắn vào 01 đoạn ống nhựa màu vàng, dài 30 cm và 01 lỗ còn lại được gắn 01 ống thủy tinh uốn cong có một đầu phình to dạng hình cầu cùng vỏ bao gói sau giám định; 02 (hai) bật lửa đã bị tháo bộ phận đánh lửa; 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh dương, dài khoảng 2cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng (tình trạng máy hư hỏng không khởi động được).

Trả cho bị cáo Nguyễn Quốc T số tiền 6.110.000 đồng (Sáu triệu một trăm mười ngàn đồng).

*Đặc điểm vật chứng nêu trên theo theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/01/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê.*

3. Về hình phạt bổ sung: miễn xét.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Xử: Buộc bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại; NCQLVNVLQ;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Sê;
- CA huyện Chư Sê;
- THAHS;
- CC.THADS huyện Chư Sê;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**Vương Đức Phụng**